

QUYẾT ĐỊNH
Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 405/TTr-SNNMT ngày 16 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Khuyến nông (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, có chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường về thực hiện các hoạt động khuyến nông.

2. Trung tâm chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan

Nhà nước có thẩm quyền; có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn;

2. Tham mưu với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Chủ trì thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

4. Ký hợp đồng triển khai thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

5. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

6. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn về khuyến nông; Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông cho các đối tượng chuyển giao và nhận chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp và theo các quy định khác của pháp luật;

7. Tham gia chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giảm nghèo bền vững) trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật;

8. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo các quy định của pháp luật; tổ chức và tham gia hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tọa đàm, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông; thực hiện xúc tiến thương mại nông nghiệp.

9. Tư vấn hoạt động khuyến nông theo quy định của pháp luật;

10. Xây dựng và nhân rộng các mô hình trình diễn áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình trình diễn điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng;

11. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai tại địa phương;

12. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật;

13. Thực hiện hợp tác quốc tế thu hút nguồn lực tham gia hoạt động khuyến nông theo quy định của pháp luật;

14. Thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý và hoạt động khuyến nông;

15. Chủ trì, phối hợp thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ hoạt động khuyến nông và sản xuất nông nghiệp;

16. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế theo vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của Trung tâm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý;

17. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

18. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao, báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, dự án về khuyến nông theo quy định;

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

d) Việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, thôi giữ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thực hiện chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- b) Phòng Chuyển giao kỹ thuật;
- c) Phòng Thông tin tuyên truyền;
- d) Phòng Đào tạo và Tư vấn.

3. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Trạm Khuyến nông Hòa Bình;
- b) Trạm Khuyến nông Kim Bôi;
- c) Trạm Khuyến nông Tân Lạc;
- d) Trạm Khuyến nông Vĩnh Yên;
- đ) Trạm Khuyến nông Tam Dương;
- e) Trạm Khuyến nông Lâm Thao;
- g) Trạm Khuyến nông Thanh Sơn;
- h) Trạm Khuyến nông Thanh Ba.

4. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo Quyết định giao chỉ tiêu biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hàng năm.

Điều 4. Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

a) Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hòa Bình;

b) Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ;

c) Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ vào các quy định hiện hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các trạm trực thuộc Trung tâm Khuyến nông.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đinh Công Sứ